

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2018/HSST
Ngày: 20-3-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Nguyễn Ngọc Quang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Minh Hiếu.
2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Diễm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thắng Lợi, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2018/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Ngô Đình Quốc D, sinh năm 1981, tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: Đường H, tổ B, khu phố M, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Chạy xe ôm; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Kim S, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1952; bị cáo có vợ là Phùng Thị B, sinh năm 1982 và có 01 con, sinh năm 2008; bị cáo có 04 em ruột, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1994; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 30/11/2017 cho đến nay. (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Nguyễn Thị Ngọc M, sinh năm 1949. (Có đơn xin vắng mặt)

Thường trú: Số 204/22, quốc lộ M, phường H, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người làm chứng:

1. Ông Hoàng Văn S, sinh năm 1991; (Vắng mặt)

Thường trú: Khu phố B, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương.

2. Ông Nguyễn Hoàng Ngọc T, sinh năm 1981. (Vắng mặt)

Thường trú: Số 204/22, quốc lộ M, phường H, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở: Số 3, đường B, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Đình Quốc D là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy từ tháng 7/2016. Khoảng 01 giờ ngày 12/10/2016, D mua 01 gói nylon chứa ma túy đá với giá 250.000 đồng của 01 người đàn ông tên B (không rõ nhân thân lai lịch) ở quận P, Thành phố Hồ Chí Minh. D còn nhặt được của người này 01 túi màu đen bên trong có 02 gói nylon và 01 túi nylon chứa ma túy đá.

Vào lúc 02 giờ ngày 15/10/2016, D rủ Nguyễn Hoàng Ngọc T đi Bình Dương chơi. T sử dụng xe mô tô Attila biển số 51S6-1762 đến nhà D. Khi đi D đem 02 gói nylon và 01 túi nylon chứa ma túy đá giấu trong cục sạc dự phòng để vào cốp xe mô tô, 01 gói nylon chứa ma túy đá D để trong ví và chở T đi đến phường A, thị xã T, tỉnh Bình Dương chơi. Khi cả hai đi đến khu phố L, phường T, thị xã D thì bị cảnh sát cơ động Công an tỉnh Bình Dương tuần tra yêu cầu dừng xe kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra phát hiện trong cục sạc dự phòng ở trong cốp xe mô tô có 02 gói nylon và 01 túi nylon chứa ma túy đá, trong ví của D có 01 gói nylon chứa ma túy đá, D khai nhận đây là ma túy mang theo sử dụng, công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với D và thu giữ vật chứng. Đến 18 giờ 20 phút ngày 15/10/2016, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã D tiến hành trả tự do cho Ngô Đình Quốc D để chờ kết quả giám định hàm lượng ma túy. Riêng Nguyễn Hoàng Ngọc T không biết Ngô Đình Quốc D mang theo ma túy nên không có cơ sở xử lý.

Căn cứ Kết luận giám định số 2506/GĐ-PC54 ngày 19/10/2016 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận:

- Tinh thể màu trắng trong 01 túi nylon miệng kéo dính (ký hiệu M1) có trọng lượng 0,9011 gam, có Methamphetamine.
- Tinh thể màu trắng trong 03 gói nylon hàn kín (ký hiệu M2) có trọng lượng 0,7770 gam, đều có Methamphetamine.

Căn cứ Kết luận giám định số 2506(BS)/GĐ-PC54 ngày 09/12/2016 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định có Methamphetamine, có hàm lượng trung bình 74,64%. Tổng trọng lượng Methamphetamine trong 1,6781 gam mẫu (M1+M2) là 1,2525 gam (trọng lượng còn lại sau giám định là 0,1926 gam (M1) và 0,3096 gam (M2).

Ngày 14/02/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An ra quyết định khởi tố vụ án, quyết định khởi tố bị can và lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Ngô Đình Quốc D về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Do Ngô Đình Quốc D bỏ trốn nên ngày 13/4/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An ra quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án và bị can, quyết định truy nã đối với D.

Ngày 30/11/2017, Ngô Đình Quốc D bị Công an quận T, Thành phố Hồ Chí Minh bắt theo quyết định truy nã và bàn giao cho Công an thị xã Dĩ An xử lý theo thẩm quyền.

Ngày 30/11/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An ra quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự, phục hồi điều tra bị can, lệnh tạm giam đối với Ngô Đình Quốc D về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Tại cáo trạng số 40/QĐ – KSDT ngày 24 tháng 01 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố Ngô Đình Quốc D về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 250 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa trong phần tranh luận, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An nêu tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử vận dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Ngô Đình Quốc D từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 bì thư đã niêm phong số 2506/PC54 bên trong chứa tinh thể màu trắng có Methamphetamine, trọng lượng còn lại sau giám định là 0,1926 gam (M1) và 0,3096 gam (M2), là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Thị Ngọc M; người làm chứng Hoàng Văn S, Nguyễn Hoàng Ngọc T vắng mặt. Căn cứ vào các Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người nêu trên.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Đình Quốc D khai nhận:

D là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy từ tháng 7/2016. Khoảng 01 giờ ngày 12/10/2016, D mua 01 gói nylon chứa ma túy đá với giá 250.000 đồng của 01 người đàn ông tên B (không rõ nhân thân lai lịch) ở địa bàn quận P, Thành phố Hồ Chí

Minh. D còn nhặt được của người này 01 túi màu đen bên trong có 02 gói nylon và 01 túi nylon chứa ma túy đá.

Vào lúc 02 giờ ngày 15/10/2016, D rủ Nguyễn Hoàng Ngọc T đi Bình Dương chơi. T sử dụng xe mô tô Attila biển số 51S6-1762 đến nhà D. Khi đi D đem theo 03 gói nylon và 01 túi nylon chứa ma túy đá chở T đi đến phường A, thị xã T, tỉnh Bình Dương chơi. Khi cả hai đi đến khu phố L, phường T, thị xã D thì bị cảnh sát cơ động Công an tỉnh Bình Dương tuần tra yêu cầu dừng xe kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra phát hiện trong cốp sạc dự phòng ở trong cốp xe mô tô có 02 gói nylon và 01 túi nylon chứa ma túy đá, trong ví của D có 01 gói nylon chứa ma túy đá, D khai nhận đây là ma túy mang theo sử dụng, công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với D và thu giữ vật chứng.

Căn cứ Kết luận giám định số 2506/GĐ-PC54 ngày 19/10/2016 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Tinh thể màu trắng thu giữ của Ngô Đình Quốc D chứa trong 01 túi nylon miệng kéo dính (ký hiệu M1) có trọng lượng 0,9011 gam và chứa trong 03 gói nylon hàn kín (ký hiệu M2) có trọng lượng 0,7770 gam, đều có Methamphetamine.

Căn cứ Kết luận giám định số 2506(BS)/GĐ-PC54 ngày 09/12/2016 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Tinh thể màu trắng gửi giám định có Methamphetamine, có hàm lượng trung bình 74,64%. Tổng trọng lượng Methamphetamine trong 1,6781 gam mẫu (M1+M2) là 1,2525 gam (trọng lượng còn lại sau giám định là 0,1926 gam (M1) và 0,3096 gam (M2)).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về Kết luận giám định số 2506/GĐ-PC54 ngày 19/10/2016 và số 2506(BS)/GĐ-PC54 ngày 09/12/2016 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở xác định hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy của Ngô Đình Quốc D là vi phạm pháp luật. Như vậy, Cáo trạng số 40/QĐ – KSĐT ngày 24 tháng 01 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An truy tố Ngô Đình Quốc D về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi do mình gây ra.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, đã xâm phạm việc quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây tác hại rất lớn cho bản thân, cho xã hội và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Ma túy là tiền đề của tội phạm. Hiện nay, Đảng, Nhà nước và toàn xã hội đang ra sức tuyên truyền cho người dân hiểu biết về tác hại của ma túy và ra sức phòng chống. Chỉ vì muốn có ma túy sử dụng nên bị cáo đã thực hiện tội phạm là xem thường pháp luật và bất chấp hậu quả. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý mức án phù hợp nhằm giáo dục trực tiếp bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cần xem xét:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có con nhỏ, đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo và căn cứ điểm c khoản 1 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Ngô Đình Quốc D từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo Ngô Đình Quốc D vận chuyển trái phép chất ma túy được thực hiện trước thời điểm Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 được công bố (ngày 03/7/2017). Tuy nhiên, hành vi của bị cáo D nếu áp dụng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như cáo trạng truy tố là không có lợi cho bị cáo so với quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Do đó, khi quyết định hình phạt cần xem xét áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 theo hướng có lợi cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 bì thư đã niêm phong số 2506/PC54 bên trong chứa tinh thể màu trắng có Methamphetamine, trọng lượng còn lại sau giám định là 0,1926 gam (M1) và 0,3096 gam (M2), là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô hiệu Attila biển số 51S6-1762 thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thị Ngọc M, bà M không biết con trai là Nguyễn Hoàng Ngọc T sử dụng xe chở bị cáo D vận chuyển trái phép chất ma túy, nên cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại xe cho bà M.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Đình Quốc D phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Ngô Đình Quốc D 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 30/11/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 0,1926g (M1) và 0,3096g (M2) tinh thể màu trắng có thành phần Methamphetamine, chứa trong bì thư được niêm phong số 2506/PC54.

Vật chứng Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước, tiêu hủy nêu trên thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/01/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Dĩ An.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Ngô Đình Quốc D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Dĩ An;
- Công an thị xã Dĩ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- UBND phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Nguyễn Ngọc Quang